

Số: 1940/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch hoạt động Ban chỉ đạo phát triển lưới điện
thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03/12/2004; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/06/2009;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18/06/2014;

Căn cứ các Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 26/02/2014 quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Nghị định số 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

Căn cứ Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến 2050;

Căn cứ Quyết định số 1208/QĐ-TTg ngày 21/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia giai đoạn 2011-2020 có xét đến 2030;

Căn cứ Quyết định số 4351/QĐ-BCT ngày 29/8/2011 của Bộ Công Thương phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực thành phố Hà Nội giai đoạn 2011-2015, có xét đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 8064/QĐ-BCT ngày 27/12/2012 của Bộ Công Thương phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025;

Căn cứ các Quyết định của UBND thành phố Hà Nội: số 38/2011/QĐ-UBND ngày 15/12/2011 quy định về Quản lý thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 03/2014/QĐ-UBND ngày

22/01/2014 ban hành Quy chế quản lý phát triển điện lực trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 4703/QĐ-UBND ngày 10/9/2014 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo phát triển lưới điện thành phố Hà Nội; số 3398/QĐ-UBND ngày 12/7/2010 ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo phát triển lưới điện thành phố Hà Nội;

Xét Tờ trình số 1276/TTr-SCT ngày 31 / 3 /2016 của Sở Công Thương và Báo cáo kết quả hoạt động của Ban chỉ đạo phát triển lưới điện thành phố Hà Nội năm 2015, phương hướng nhiệm vụ năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động Ban chỉ đạo phát triển lưới điện thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.


Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Công Thương, Quy hoạch - Kiến trúc, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Ban chỉ đạo Giải phóng mặt bằng Thành phố; các Tổng công ty: Điện lực thành phố Hà Nội, Truyền tải điện Quốc gia; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thành viên BCD phát triển lưới điện TP;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội;
- Các Báo: HN mới, KT&ĐT, ANTĐ;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng CV;
- Lưu: VT, CT (Liên, Văn)..

1176 (80)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Doãn Toàn

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2016

KẾ HOẠCH

Hoạt động của Ban chỉ đạo phát triển lưới điện thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1940/QĐ-UBND ngày 21/4/2016
của UBND thành phố Hà Nội)

Trong các năm qua, công tác đầu tư xây dựng phát triển điện lực thành phố Hà Nội được sự quan tâm chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công Thương; UBND thành phố Hà Nội đã tập trung giải quyết các khó khăn vướng mắc trong đầu tư xây dựng các công trình điện cấp bách trên địa bàn Thành phố. Trong thời gian tới, để đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng mục tiêu điện khí hóa đi trước một bước trong quá trình công nghiệp hóa Thủ đô; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo phát triển lưới điện thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô, sánh ngang Thủ đô các nước trong khu vực. Hỗ trợ các chủ đầu tư, các đơn vị điện lực thực hiện công tác đầu tư, xây dựng các công trình điện trên địa bàn thành phố Hà Nội; tập trung giải quyết các vướng mắc, hoàn thành đầu tư xây dựng các công trình 500kV, 220kV, 110kV trọng điểm trên địa bàn Thành phố đảm bảo tiến độ.

2. Tổ chức phối hợp công tác quản lý các công trình đầu tư xây dựng phát triển lưới điện Thành phố đúng Quy hoạch, Kế hoạch được phê duyệt; Tham mưu, đề xuất các chủ trương, chính sách, biện pháp cần thiết hỗ trợ công tác đầu tư xây dựng phát triển lưới điện Thành phố.

3. Phổ biến, tuyên truyền, triển khai thực hiện các quy định Chính phủ, Thành phố về quản lý Quy hoạch, đầu tư điện lực trên địa bàn Thành phố.

II. NỘI DUNG

1. Công tác tuyên truyền, tập huấn phổ biến các quy định pháp luật và Thành phố về công tác quản lý Quy hoạch, đầu tư phát triển lưới điện lực trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Tập trung chỉ đạo giải quyết các khó khăn vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ các công trình trạm biến áp và đường dây 500kV, 220kV, 110kV theo Quy hoạch phát triển điện lực được phê duyệt; đặt kế hoạch và nhiệm vụ thực hiện các công việc cụ thể cho từng dự án (*Phụ lục Danh mục đầu tư lưới điện 500kV, 220kV, 110kV giai đoạn 2016-2020 kèm theo*).

3. Công tác nghiên cứu khoa học:

- Khảo sát, nghiên cứu áp dụng lưới điện thông minh, đưa công nghệ mới, tiên tiến áp dụng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Nghiên cứu một số giải pháp tiết kiệm chi phí đầu tư công trình điện trung áp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Khảo sát, nghiên cứu, đánh giá và đưa ra giải pháp ngầm hóa lưới điện trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Nghiên cứu, đề xuất giải pháp xây dựng trạm biến áp 110kV tại khu vực bị hạn chế về không gian và diện tích xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

4. Duy trì hoạt động Ban chỉ đạo Phát triển lưới điện Thành phố.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch Ban chỉ đạo Phát triển lưới điện thành phố Hà Nội, giai đoạn 2016 – 2020 được bố trí từ nguồn ngân sách Thành phố.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo Phát triển lưới điện thành phố Hà Nội hàng năm: căn cứ vào Kế hoạch năm được duyệt và khả năng cân đối ngân sách Thành phố.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương thường trực Ban chỉ đạo

1.1. Tổ chức tập huấn, tuyên truyền phổ biến các quy định pháp luật và Thành phố về công tác quản lý Quy hoạch, đầu tư phát triển lưới điện lực trên địa bàn thành phố Hà Nội:

- Chủ trì tổ chức lớp tập huấn về Luật Điện lực, các Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Công Thương, các Quyết định của UBND Thành phố, các văn bản pháp luật hiện hành về công tác quản lý Quy hoạch, đầu tư phát triển lưới điện lực cho cán bộ các Sở, ngành, các Phòng, ban liên quan, các Ban quản lý dự án của Thành phố và các quận, huyện, thị xã.

- Công bố, tuyên truyền Quy hoạch phát triển lưới điện thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2025, có xét đến 2035; xác định lựa chọn vị trí, hướng tuyến các công trình điện đầu tư theo Quy hoạch. Lập quỹ đất vị trí và hành lang lưới điện cao áp.

1.2. Tổng hợp, tham mưu Ban chỉ đạo Phát triển lưới điện Thành phố tập trung chỉ đạo giải quyết các khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ các công trình trạm biến áp và đường dây 500kV, 220kV, 110kV theo Quy hoạch phát triển điện lực được phê duyệt, đặt ra kế hoạch và nhiệm vụ thực hiện các công việc cụ thể cho từng dự án.

1.3. Lập đoàn công tác, kiểm tra hiện trường các công trình đầu tư xây dựng theo đúng Quy hoạch, Kế hoạch phát triển điện lực được duyệt; tổng hợp, đề xuất, báo cáo Ban chỉ đạo Phát triển lưới điện Thành phố.

1.4. Chủ trì, phối hợp các thành viên Ban Chỉ đạo, tổ giúp việc và đơn vị liên

quan tổ chức công tác nghiên cứu khoa học: Khảo sát, nghiên cứu các áp dụng lưới điện thông minh, đưa công nghệ mới, tiên tiến áp dụng trên địa bàn thành phố Hà Nội; Nghiên cứu một số giải pháp tiết kiệm chi phí đầu tư công trình điện trung áp trên địa bàn Thành phố; Khảo sát, nghiên cứu, đánh giá và đưa ra giải pháp ngầm hóa lưới điện trên địa bàn thành phố Hà Nội; Nghiên cứu, đề xuất giải pháp xây dựng trạm biến áp 110kV tại khu vực bị hạn chế về không gian và diện tích xây dựng; thành lập nhóm thực hiện các hoạt động khảo sát, nghiên cứu theo Kế hoạch.

1.5. Chủ trì, phối hợp các thành viên Ban Chỉ đạo, đơn vị liên quan xây dựng Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo Phát triển lưới điện Thành phố, trình UBND Thành phố xem xét, phê duyệt; chuẩn nội dung các phiên họp định kỳ (1 tháng/1 lần: họp tổ công tác, 3 tháng/1 lần: họp Ban chỉ đạo), đột suất để tháo gỡ khó khăn cho chủ đầu tư các công trình điện theo Quy hoạch phát triển điện lực; Sơ kết (6 tháng) và tổng kết (năm) hoạt động của Ban chỉ đạo; Định kỳ hàng năm, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong việc quản lý, đầu tư xây dựng các công trình điện; tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố, Bộ Công Thương theo quy định.

1.6. Cập nhật, kiểm tra, đôn đốc tiến độ đầu tư xây dựng các công trình theo các Quy hoạch phát triển điện lực, đúng quy định quản lý thực hiện các công trình điện lực trên địa bàn thành phố Hà Nội tại Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 15/12/2011, hướng dẫn UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị điện lực thực hiện, quản lý công trình điện lực trên địa bàn đúng quy định pháp luật và Thành phố.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

2.1. Hướng dẫn các đơn vị xây dựng Quy hoạch, Kế hoạch và các Chương trình mục tiêu, các Dự án trọng điểm phù hợp Quy hoạch, Kế hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố.

2.2. Tham mưu UBND Thành phố quản lý nhà nước về kế hoạch và đầu tư; phối hợp các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát, hướng dẫn thực hiện các Chương trình, Đề án; tổng hợp báo cáo UBND Thành phố theo quy định.

3. Sở Quy hoạch - Kiến trúc

3.1. Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan trình UBND Thành phố phê duyệt vị trí, hướng tuyến các công trình điện phù hợp các quy hoạch phát triển chung Thành phố;

3.2. Phối hợp các đơn vị liên quan nghiên cứu các giải pháp, quy chế quản lý phát triển điện lực trên địa bàn Thành phố, nhằm tháo gỡ các vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình điện trên địa bàn Thành phố, ưu tiên giải quyết các dự án đầu tư xây dựng công trình điện trọng điểm, cấp bách, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án.

3.3. Rà soát, cập nhật, khớp nối vị trí, địa điểm, quy mô, hướng tuyến các công trình điện theo Quy hoạch phát triển điện lực đã được phê duyệt.

4. Sở Tài chính

4.1. Phối hợp các Sở, ngành hướng dẫn, giải quyết các vấn đề liên quan đến tài chính trong quá trình thực hiện đầu tư xây dựng các công trình phát triển lưới điện trên địa bàn Thành phố.

4.2. Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành tham mưu UBND Thành phố ban hành quy định về hỗ trợ, thu hồi và hoàn trả vốn đầu tư xây dựng các công trình điện từ nguồn vốn ngân sách.

4.3. Tổng hợp, kiểm tra việc đầu tư xây dựng phát triển lưới điện trên địa bàn Thành phố bằng nguồn vốn ngân sách.

4.4. Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan xác định giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ và giao đất tái định cư đối với các công trình điện lực được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4.5. Tổng hợp, cân đối, bố trí kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban chỉ đạo Phát triển điện lực Thành phố; thẩm định dự toán kinh phí, hướng dẫn Sở Công Thương quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng đối tượng và thanh quyết toán đúng quy định pháp luật.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

5.1. Trên cơ sở Quy hoạch phát triển điện lực giai đoạn 2016-2020 đã được phê duyệt, có trách nhiệm cập nhật, bổ sung các công trình, dự án điện lực vào Kế hoạch sử dụng đất (2016-2020) và Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của Thành phố;

5.2. Phối hợp Ban chỉ đạo Giải phóng mặt bằng Thành phố và các Sở, ngành chức năng, UBND các quận, huyện, thị xã kịp thời tham mưu UBND Thành phố chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng thực hiện các công trình, dự án điện lực trên địa bàn Thành phố.

5.3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tổ chức hành chính, thụ lý hồ sơ, trình UBND Thành phố quyết định thu hồi đất, giao đất cho Chủ đầu tư thực hiện các công trình, dự án điện theo quy định pháp luật và Thành phố.

5.4. Tổng hợp diện tích chuyên mục đích sử dụng đất trồng lúa do UBND các quận, huyện, thị xã và Chủ đầu tư lập để xác định kinh phí cải tạo các vùng đất trồng lúa kém chất lượng, đất trồng trọt khác tại địa phương theo quy định tại Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ và Quyết định số 4970/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 của UBND thành phố.

6. Sở Xây dựng

6.1. Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, tham mưu UBND Thành phố ban hành đồng bộ công tác xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật trong đó có hệ thống điện.

6.2. Hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan có thẩm quyền cấp phép xây dựng đảm bảo hành lang an toàn của công trình điện đúng quy định của pháp luật và Thành phố.

7. Sở Khoa học Công nghệ

Hướng dẫn Sở Công Thương và các đơn vị liên quan thủ tục đăng ký, thẩm định nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, trình cấp thẩm quyền phê duyệt và bố trí kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ hàng năm.

8. Ban chỉ đạo Giải phóng mặt bằng Thành phố

8.1. Chỉ đạo UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch, tiến độ giải phóng mặt bằng trên địa bàn.

8.2. Kiểm tra, đơn đốc, hướng dẫn UBND cấp huyện thực hiện chính sách, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đúng quy định pháp luật và Thành phố.

8.3. Tham mưu UBND Thành phố cơ chế đền bù phần đất xen kẹt; đền bù các công trình, tài sản, vật kiến trúc nằm trong phạm vi ảnh hưởng của hàng lang an toàn lưới điện cao áp phù hợp quy định pháp luật.

9. Các Tổng công ty: Truyền tải điện Quốc gia, Điện lực thành phố Hà Nội

9.1. Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia lập kế hoạch thực hiện đầu tư xây dựng công trình điện 500kV, 220kV, Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội lập kế hoạch thực hiện đầu tư xây dựng công trình điện toàn Tổng công ty theo Quy hoạch, kế hoạch phát triển điện lực được phê duyệt gửi Ban chỉ đạo Phát triển điện lực Thành phố.

9.2. Phối hợp Sở Công Thương, Sở Quy hoạch - Kiến trúc và UBND các quận, huyện, thị xã liên quan xác định vị trí, địa điểm, quy mô các dự án điện 500kV, 220kV, 110kV có trong Quy hoạch điện lực.

9.3. Lập hồ sơ sử dụng đất, phương án đền bù giải phóng mặt bằng gửi cơ quan thẩm quyền tiến hành cắm mốc giới, trích lục bản đồ các công trình điện ngay sau khi xác định được vị trí, địa điểm xây dựng trạm biến áp và đường dây điện. Phối hợp các cơ quan có thẩm quyền tiến hành cắm mốc giới đất xây dựng công trình điện lực ngay khi có quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền.

9.4. Định kỳ hàng tháng báo cáo thường trực Ban chỉ đạo tiến độ đầu tư xây dựng các công trình điện theo Quy hoạch, Kế hoạch phát triển điện lực được phê duyệt, nêu rõ các vướng mắc kiến nghị cần giải quyết để được xem xét, xử lý kịp thời.

10. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

10.1. Chỉ đạo các đơn vị liên quan khi lập Kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn đảm bảo bố trí đủ quỹ đất để thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực.

10.2. Phối hợp Sở Công Thương, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia, Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội rà soát quỹ đất,

xác định vị trí, địa điểm xây dựng các dự án điện 500kV, 220kV, 110kV và các trạm biến áp trung áp.

10.3. Tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất và bàn giao mặt bằng cho Chủ đầu tư xây dựng công trình điện lực khu vực do Chủ đầu tư đề xuất, đã được xác định trong Quy hoạch để xây dựng các công trình điện.

10.4. Kiểm tra, lập biên bản xử lý vi phạm, xử phạt vi phạm theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xử phạt đối với hành vi đầu tư xây dựng công trình điện chưa có trong Quy hoạch phát triển điện lực trên địa bàn thành phố Hà Nội.

11. Các cơ quan truyền thông

Đài Phát thanh Truyền hình Hà Nội, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế & Đô thị và các cơ quan thông tin truyền thông của Thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tuyên truyền để nhân dân Thủ đô hiểu tầm quan trọng của việc đầu tư xây dựng phát triển lưới điện theo Quy hoạch, Kế hoạch phát triển điện lực đã được phê duyệt.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc phát sinh các đơn vị có báo cáo gửi về cơ quan thường trực là Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố để xem xét, chỉ đạo kịp thời./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Doãn Toàn

Phụ lục
DANH MỤC ĐẦU TƯ LƯỚI ĐIỆN 500, 220, 110KV GIAI ĐOẠN 2016-2020
(Kèm theo Quyết định số 1940 /QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2016 của UBND thành phố Hà Nội).

STT	Danh mục theo quy hoạch	Địa điểm	Quy mô (MVA)	Kế hoạch đóng điện	Phạm vi cấp điện	Ghi chú
A	Lưới điện 500, 220KV					
1	Đường dây 500/220KV Hiệp Hòa - Đông Anh - Bắc Ninh 2	Hà Nội		2016		
2	Trạm biến áp 500KV Đông Anh	H. Đông Anh	900- 2x1,7km	2016	Kết nối với TBA 500kV Thường Tín, 500kV Tây Hà Nội cấp điện cho toàn bộ địa bàn thành phố Hà Nội	
3	Trạm biến áp 500KV Tây Hà Nội	H. Quốc Oai	1800	2017	Kết nối với TBA 500kV Thường Tín, 500kV Đông Anh cấp điện cho toàn bộ địa bàn thành phố Hà Nội	
4	Nâng công suất Trạm biến áp 500KV Thường Tín	H. Thường Tín	1800	2017	Kết nối với TBA 500kV Tây Hà Nội, 500kV Đông Anh cấp điện cho toàn bộ địa bàn thành phố Hà Nội	
5	Trạm biến áp 220KV Sơn Tây	H. Quốc Oai	250	QII-2016	Cấp nguồn 110kV khu vực Tây Hà Nội, kết nối với TBA 220kV Chèm, 220kV Tây Hà Nội	
6	Trạm biến áp 220KV Long Biên	Q. Long Biên	250	QI-2016	Cấp nguồn 110kV cho toàn bộ khu vực Đông Hà Nội, kết nối với TBA 220kV Mai Động, 220kV Đông Anh, 220kV Phố Nối	
7	Trạm biến áp 220KV Đông Anh	H. Đông Anh	250	QI-2016	Cấp nguồn 110kV khu vực Bắc Hà Nội, kết nối với TBA 220kV Long Biên, 220kV Vân Trì, 220kV Đông Anh 2, 220kV Sóc Sơn	
8	Trạm biến áp 220KV Tây Hà Nội	H. Quốc Oai	250	QII-2016	Cấp nguồn 110kV khu vực Tây Hà Nội, kết nối với TBA 220kV Chèm, 220kV Sơn Tây	
9	Nâng công suất Trạm biến áp 220KV Tây Hồ	Q. Tây Hồ	250	2017	Kết nối với TBA 220kV Thành Công, Mai Động, Chèm cấp nguồn 110kV cho khu vực nội thành thành phố Hà Nội	
10	Nâng công suất 220kV T2 Trạm biến áp 500KV Thường Tín	Q. Tây Hồ	250	2017	Cấp nguồn 110kV khu vực Nam Hà Nội	

STT	Danh mục theo quy hoạch	Địa điểm	Quy mô (MVA)	Kế hoạch đóng điện	Phạm vi cấp điện	Ghi chú
11	Nâng công suất Trạm biến áp 220KV Vân Trì	H. Đông Anh	250	2019	Kết nối với TBA 220kV Chèm, Đông Anh cấp nguồn 110kV cho khu vực phía bắc Hà Nội	
12	Đường dây 500KV Thường Tín - Tây Hà Nội		2x40 km	2017		
13	Đường dây 500KV Thường Tín - Nho Quan		1x70 km	2018		
14	Đường dây 220KV Hòa Bình - Tây Hà Nội		2&4x50 km	QII-2016		
15	Đường dây 220KV nhánh rẽ TBA 220KV Tây Hà Nội	Hà Nội	4x12,7 km	2017		
16	Bổ sung MBA AT1 và các xuất tuyến 110kV trạm 220kV Tây Hồ - E1.40	Hà Nội	250 MVA	2016-2017	Tăng cường khả năng cung cấp điện cho khu vực quận Tây Hồ, Ba Đình, Cầu Giấy, Từ Liêm và một số khu vực lân cận; cấp nguồn 110kV cho các TBA 110kV: Nhật Tân, Tây Hồ Tây, CV Thủ Lệ	
B	Các dự án XD mới Trạm biến áp 110KV					
1	TBA 110kV Mỗ Lao	Q. Hà Đông	1x63MVA	2016	Cung cấp điện cho phụ tải Khu đô thị Mỗ Lao và các phụ tải khác trong khu vực	
2	TBA 110kV Sân bay Nội Bài	H. Sóc Sơn	2x25MVA	2016	Cung cấp điện cho Khu vực Sân Bay Nội Bài và các phụ tải khác trong khu vực	
3	TBA 110kV Phú Xuyên và đường dây 110kV	H. Phú Xuyên	1x 63MVA,	Quý I/2017	Tăng cường khả năng cung cấp điện khu vực Thường tín và Phú Xuyên, khu CN Nam Phú Xuyên; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
4	TBA 110kV Tây Hồ Tây và nhánh rẽ ĐD 110kV	Bắc Từ Liêm	2x63MVA	2017-2018	Tăng cường khả năng cung cấp điện khu vực quận Cầu Giấy, Từ Liêm; khu đô thị Cổ Nhuế, khu Ngoại giao đoàn, các khách sạn 5 sao, khu đô thị mới Mễ Đình- Mễ Trì, Mỹ Đình 1, 2, khu đô thị Thành phố Giao lưu, Khách sạn 5 sao Tập đoàn Dầu khí, khu công nghiệp vừa và nhỏ v.v...	
5	TBA 110kV Phú Nghĩa và nhánh ĐD 110kV	Chương Mỹ	40MVA	2016-2017	Cung cấp điện cho khu công nghiệp Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, Quốc Oai và khu vực lân cận. Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
6	TBA 110kV Ba Vì	Ba Vì	40MVA	2016-2017	Cung cấp điện cho khu vực huyện Ba Vì, giảm tải cho TBA 110kV Sơn Tây. Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	

STT	Danh mục theo quy hoạch	Địa điểm	Quy mô (MVA)	Kế hoạch đóng điện	Phạm vi cấp điện	Ghi chú
7	TBA 110kV Thị Trấn Phùng và nhánh rẽ	Đan Phượng	40MVA	2017-2018	Cung cấp điện cho khu vực huyện Đan Phượng, Phúc Thọ và Hoài Đức. Giảm tải cho các TBA 110kV Trôi, Phúc Thọ. Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
8	XDM TBA 110kV Ngọc Hồi và nhánh rẽ	Thanh Trì	63MVA	2017-2018	Cung cấp điện cho khu vực huyện Thanh Trì, Thường Tín, khu công nghiệp Ngọc Hồi; Giảm tải cho các TBA 110kV Văn Điển, Linh Đàm; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
9	TBA 110kV Công Viên Thống Nhất và nhánh rẽ	Hai Bà Trưng	2x63MVA	2016- Quý II/2017	Cung cấp điện cho khu vực quận Hai Bà Trưng và khu vực lân cận: Hoàn Kiếm, Đống Đa, ...; Giảm tải cho các TBA 110kV Trần Hưng Đạo, Phương Liệt, Thanh Nhân, Giám; Nâng cao khả năng cung cấp điện và chất lượng điện năng cho lưới điện khu vực các quận nội thành TP Hà Nội	CT trọng điểm theo TB số 114/TB-VPCP
10	TBA 110kV Công viên Thủ Lệ	Ba Đình	2x63MVA	2016-2017	Cung cấp điện cho khu vực quận Ba Đình, Cầu Giấy, Đống Đa, ...; Giảm tải cho các TBA 110kV Nghĩa Đô, Giám; Nâng cao khả năng cung cấp điện và chất lượng điện năng cho lưới điện khu vực các quận nội thành TP Hà Nội	CT trọng điểm theo TB số 114/TB-VPCP
11	TBA 110kV Từ Liêm và nhánh rẽ 110kV	Bắc Từ Liêm	2x63MVA	2016-2017	Cung cấp điện cho các phụ tải khu vực quận Bắc Từ Liêm và khu vực lân cận. Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	CT trọng điểm theo TB số 114/TB-VPCP
12	TBA 110kV nối cấp trạm 220kV Sơn Tây	Sơn Tây	2x63MVA	30/4/2016	Cung cấp điện cho khu vực Thị xã Sơn Tây; Giảm tải cho các TBA 110kV Sơn Tây, Phúc Thọ; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
13	TBA 110kV Hợp Bộ lưu động phục vụ vận hành	Hà Nội	1x40MVA	2016-2017	Dự phòng lưu động cho các TBA 110kV	
14	TBA 110kV nối cấp 220kV Long Biên	Long Biên	2x63MVA	Quý II/2017	Cung cấp điện cho khu vực quận Long Biên, huyện Gia Lâm, ...; giải tỏa công suất TBA 220kV; Giảm tải cho các TBA 110kV Gia Lâm, Tổ hợp CN Sài Đồng 1; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	Tiền độ đồng bộ với phía 220kV

STT	Danh mục theo quy hoạch	Địa điểm	Quy mô (MVA)	Kế hoạch đóng điện	Phạm vi cấp điện	Ghi chú
15	TBA Trạm biến áp 110kV Minh Khai	Hoàng Mai	3x63MVA	2017-2018	Cung cấp điện cho các phụ tải quận Hoàng Mai, Hai Bà Trưng, huyện Thanh Trì, ...; giảm tải cho TBA 220kV Mai Động, 110kV Thanh Nhân, 110kV Văn Điển, ... Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
16	TBA 110kV Chương Mỹ và đường dây 110kV Thanh Oai - Chương Mỹ	Chương Mỹ	63MVA	2017-2018	Cung cấp điện cho các phụ tải huyện Chương Mỹ, các khu công nghiệp Ngọc Hòa, sự mở rộng sản xuất kinh doanh của các nhà máy, Khu đô thị Ngọc Phương, Lăng Thời Đại, Tiến Xuân, ...; giảm tải cho TBA 220kV Hà Đông, 110kV Văn Đình, 110kV Xuân Mai; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
17	TBA 110kV Tổ hợp CN Sài Đồng (Sài Đồng 2)	Long Biên	1x63MVA	2017-2018	Cung cấp điện cho các phụ tải quận Long Biên, Tổ hợp khu CN Sài Đồng ...; giảm tải cho TBA 110kV Tổ hợp CN Sài Đồng 1, Gia Lâm; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
18	TBA 110kV Mễ Trì và nhánh rẽ.	Hà Nội	2x63MVA	2017-2018	Cung cấp điện cho khu vực quận Nam Từ Liêm, khu đô thị Mễ Trì và các Quận lân cận đang phát triển nhanh. Đặc biệt, khu vực dọc đường và Khuất Duy Tiến, Trần Duy Hưng, Mễ Trì tập trung nhiều dự án đô thị và công nghiệp với công suất tiêu thụ điện lớn; giảm tải cho TBA 110kV Thanh Xuân, Mỹ Đình. Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
19	TBA 110kV Cầu Bươu và nhánh rẽ	Thanh Trì	2x63MVA	2017-2018	Cung cấp điện cho khu vực quận Hoàng Mai, Hà Đông, huyện Thanh Trì; giảm tải cho TBA 110kV Văn Quán, Văn Điển, Linh Đàm. Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
20	TBA 110kV Nam An Khánh	Hoài Đức	2x63MVA	2016-2017	Cung cấp điện cho khu vực huyện Hoài Đức, một phần quận Hà Đông, Khu Công nghệ cao Hoà Lạc; giảm tải cho TBA 220kV Hà Đông, Cầu Diễn. Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	

STT	Danh mục theo quy hoạch	Địa điểm	Quy mô (MVA)	Kế hoạch đóng điện	Phạm vi cấp điện	Ghi chú
21	TBA 110kV Cầu Giấy	Cầu Giấy	2x63MVA	2017-2018	Cung cấp điện cho khu vực quận Cầu Giấy; giảm tải cho TBA 110kV Nghĩa Đô, Thanh Xuân, Mỹ Đình. Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
22	TBA 110kV nối cấp 220kV Đông Anh	Đông Anh	2x63MVA	2017-2018	Cung cấp điện cho khu vực huyện Đông Anh; giải tỏa công suất TBA 220kV Đông Anh; giảm tải cho TBA 110kV Đông Anh. Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	Tiến độ đồng bộ với phía 220kV
23	TBA 110kV Tây Nam Gia Lâm và nhánh rẽ	Gia Lâm	63MVA	2017-2019	Cung cấp điện cho khu vực huyện Gia Lâm; các khu công nghiệp Phú Thị, Ninh Hiệp, Lệ Chi... các Khu đô thị Tây Nam Gia Lâm, Đặng Xá v.v... . Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
24	TBA 110kV nối cấp trạm 220kV Quốc Oai (Tây Hà Nội)	Quốc Oai	2x63MVA	2017-2018	Cung cấp điện cho khu vực huyện Quốc Oai, một phần huyện Thạch Thất; giải tỏa công suất TBA 220kV Quốc Oai; giảm tải cho TBA 110kV Xuân Mai, Phùng Xá, Tía; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
25	TBA 110 kV Sóc Sơn 3 và đường dây Mê Linh - Sóc Sơn	Sóc Sơn	63MVA	2019-2020	Cung cấp điện cho khu vực huyện Sóc Sơn, giảm tải cho TBA 220kV Sóc Sơn, trạm 110kV Nội Bài; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
26	TBA 110kV Tiến Thắng và đường dây Khu Công nghiệp Tiến Thắng	Mê Linh	2x63MVA	2019-2020	Cung cấp điện cho khu vực huyện Mê Linh, Khu Công nghiệp Tiến Thắng; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
27	TBA 110kV Kim Chung và nhánh rẽ	Hoài Đức	2x40MVA	2019-2020	Cung cấp điện cho khu vực huyện Hoài Đức, khu đô thị Kim Chung - Di Trạch và các Quận lân cận đang phát triển nhanh; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	

STT	Danh mục theo quy hoạch	Địa điểm	Quy mô (MVA)	Kế hoạch đóng điện	Phạm vi cấp điện	Ghi chú
28	TBA 110kV Đại Kim và đường dây từ trạm 220kV Văn Điển đi Đại Kim	Hoàng Mai	2x63MVA	2017-2018	Cung cấp điện cho Khu đô thị Tây nam đường Vành đai III, Khu đô thị Golden Silk, Khu đô thị nam hồ Linh Đàm... và các phụ tải khu vực quận Hoàng Mai, Thanh Xuân, huyện Thanh Trì; giải tỏa công suất TBA 220kV Văn Điển; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
29	TBA 110kV Dương Nội & Nhánh rẽ.	Hà Đông	63 MVA	2017-2018	Cung cấp điện cho khu vực quận Hà Đông, khu đô thị mới Dương Nội, Văn Khê, Lê Trọng Tấn A,B, C và khu vực xung quanh giảm tải cho trạm E1.4, tạo mạch liên kết trung áp Dương Nội - Mộ Lao, Dương Nội - An Khánh; Dương Nội - Hà Đông. Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
30	TBA 110kV Kim Giang và Nhánh rẽ	Thanh Xuân	2x63MVA	2017-2018	Cung cấp điện cho khu vực quận Thanh Xuân, một phần Hoàng Mai; giảm tải cho TBA Thượng Đình, Linh Đàm; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
31	TBA 110kV Công Viên Yên Sở và nhánh rẽ	Hoàng Mai	2x63 MVA	2017-2018	Cung cấp điện cho khu vực quận Quận Hoàng Mai và một phần huyện Thanh Trì, khu đô thị Gamuda; giảm tải cho TBA 220kV Mai Động; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
32	TBA 110kV Miếu Môn và nhánh rẽ	Chương Mỹ	63MVA	2018-2019	Cung cấp điện cho khu vực huyện Chương Mỹ; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
33	TBA 110kV Khu Cháy và nhánh rẽ	Ứng Hòa	40MVA	2017-2018	Cung cấp điện cho khu vực huyện Ứng Hòa, giảm tải TBA 110kV Vân Đình; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
34	TBA 110kV Mỹ Đức và nhánh rẽ	Mỹ Đức	40MVA	2019-2020	Cung cấp điện cho khu vực huyện Mỹ Đức, giảm tải TBA 110kV Vân Đình; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
35	TBA 110kV Hồng Dương và nhánh rẽ	Thanh Oai	63MVA	2019-2020	Cung cấp điện cho khu vực huyện Thanh Oai, giảm tải TBA 110kV Văn Quán, Thanh Oai; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	

STT	Danh mục theo quy hoạch	Địa điểm	Quy mô (MVA)	Kế hoạch đóng điện	Phạm vi cấp điện	Ghi chú
36	TBA 110kV Phú Cát và nhánh rẽ	Thạch Thất	40MVA	2018-2020	Cung cấp điện cho khu vực huyện Thạch Thất, Quốc Oai; các khu công nghiệp Ngọc Liệp, Khu Công nghiệp Thạch Thất-Quốc Oai, Khu Công nghiệp Nam Phú Cát... giảm tải TBA 110kV Thạch Thất, Phùng Xá; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
37	TBA 110kV Sóc Sơn 2	Sóc Sơn	63MVA	2017-2018	Cung cấp điện cho khu vực huyện Sóc Sơn, giảm tải cho TBA 220kV Sóc Sơn, trạm 110kV Nội Bài; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
38	TBA 110kV Làng Văn Hoá du lịch và nhánh rẽ	Sơn Tây	25MVA	2020	Cung cấp điện cho khu vực huyện Ba Vì, Thạch Thất, Làng Văn hóa các dân tộc Việt Nam; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
39	TBA 110 kV Lĩnh Nam và đường dây Mai Động Lĩnh Nam	Hoàng Mai	2x63 MVA	2017-2018	Cung cấp điện cho khu vực Quận Hoàng Mai và một phần quận Hai Bà Trưng; giảm tải cho các TBA 110kV Văn Điển, Linh Đàm, Mai Động, Thượng Đình, Thanh Nhàn; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
40	Xây dựng mới Đường dây và TBA 110kV Trâu Quỳ (Gia Lâm 3)	Gia Lâm	63MVA	2018-2019	Cung cấp điện cho khu vực huyện Gia Lâm; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
41	Xây dựng mới Trạm 110kV nối cấp 220kV Văn Điển	Thanh Trì	2x63MVA	2019-2020	Cung cấp điện cho khu vực huyện Thanh Trì, một phần quận Hà Đông và huyện Thường Tín; giảm tải cho TBA 110kV Văn Quán, Văn Điển; Cải thiện chất lượng điện năng và nâng cao độ tin cậy của hệ thống điện.	
42	Xây dựng mới Trạm 110kV Thanh Hà	Thanh Oai	2x63MVA	2019-2020	Cung cấp điện cho cấp điện cho Khu đô thị Thanh Hà (Cienco 5) và các phụ tải lân cận	
43	Xây dựng mới Trạm 110kV Thanh Xuân 2	Thanh Xuân	2x63MVA	2019-2020	Hỗ trợ cấp điện cho khu vực	
44	Xây dựng mới Trạm 110kV Bắc Thành Công	Thành Công	2x63MVA	2019-2020	Hỗ trợ cấp điện cho khu vực	
C	Các dự án cải tạo, nâng công suất TBA 110KV					

STT	Danh mục theo quy hoạch	Địa điểm	Quy mô (MVA)	Kế hoạch đóng điện	Phạm vi cấp điện	Ghi chú
45	Cải tạo, nâng cấp TBA 110kV E12 Trần Hưng Đạo	Hai Bà Trưng	1x63MVA	2016-2017	Cung cấp điện cho Ga chuyển tuyến Hàng Bài, cho văn phòng Bộ Công nghiệp, Tòa Nhà Công Nghệ Cao, BV Việt Đức, KS Thiên Hà, Bệnh viện Việt Đức, Đài tiếng nói Việt Nam, và các phụ tải khác trên địa bàn quận và kết nối mạch vòng với các trạm biến áp lân cận	
46	Cải tạo trạm biến áp 110kV Sơn Tây E1.7	Sơn Tây		2016-2017	Cung cấp điện cho phụ tải huyện Ba Vì, thị xã Sơn Tây	
47	Nâng công suất MBA T2, cải tạo ngăn lộ 110kV TBA Tía - E10.4	Thường Tín	1x40MVA + 1x63 MVA => 2x63MVA	Quý I/2016	Cung cấp điện cho phụ tải huyện Phú Xuyên, Thường Tín, Thanh Oai	
48	Mở rộng TBA E5 Thượng Đình	Thanh Xuân	2x63MVA	Quý IV/2016	Cung cấp điện cho phụ tải quận Thanh Xuân, Hoàng Mai	
49	Lắp mới MBA T3 trạm 110 kV Thanh Xuân - E1.20	Thanh Xuân	63MVA	Quý I/2016	Cung cấp điện cho phụ tải quận Thanh Xuân, Hà Đông, Nam Từ Liêm	
50	Cải tạo, nâng cấp trạm biến áp 110kV Phương Liệt -E13	Đống Đa		2016-2017	Cung cấp điện cho phụ tải quận Thanh Xuân, Đống Đa, Hai Bà Trưng	
51	Nâng cấp, cải tạo TBA 110kV Yên phụ- E1.8 thành trạm GIS	Ba Đình		2016-2017	Cung cấp điện cho phụ tải Khu vực quận Ba Đình, khu Đại sứ quán các nước Canada, Trung Quốc, Iran, Hungari và Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc Phòng, Phủ Chủ tịch, khu vực Quảng trường Ba Đình, Nhà lưu trữ Trung ương, Phủ Chủ tịch, khách sạn Sofitel Plaza Hanoi, Tòa nhà EVN...	
52	Lắp MBA T2 TBA 110kV Thanh Oai	Thanh Oai	40MVA	2016	Cung cấp điện cho phụ tải huyện Thanh Oai, cụm công nghiệp Thanh Oai và khu vực lân cận	

STT	Danh mục theo quy hoạch	Địa điểm	Quy mô (MVA)	Kế hoạch đóng điện	Phạm vi cấp điện	Ghi chú
53	Lắp đặt MBA T4 - 50MVA TBA 110kV E1.17 Bắc Thăng Long	Đông Anh	50 MVA	HT Quý II/2016	Cấp điện chuyên dùng cho Khu Công nghiệp Bắc Thăng Long.	
54	Nâng công suất TBA 110kV E1.15 Sài Đồng (2x63MVA)	Long Biên	2x40MVA => 2x63MVA	Quý I/2016	Cấp điện Khu Công nghiệp Sài Đồng, Khu Công nghiệp Đài Tư, Khu đô thị Tây nam Gia Lâm, khu tổ hợp HIMLAM và các phụ tải khác trong khu vực	Theo VB 1328/BCT-TCNL ngày 05/02/2016
55	Nâng công suất T1, T2 lên 63 MVA TBA 110kV Nội Bài	Sóc Sơn	2x63MVA	Quý IV/2016	Cấp điện Khu Công nghiệp Nội Bài, Khu Công nghiệp Nội Bài mở rộng Khu Công nghiệp sạch Sóc Sơn và các phụ tải khác trong khu vực	
56	Nâng công suất Trạm biến áp 110kV Quang Minh	Mê Linh		Quý I/2016	Cấp điện Khu Công nghiệp Quang Minh và các phụ tải khác trong khu vực	
57	Nâng công suất MBA T1, T2 trạm 110kV Văn Quán E1.30	Hà Đông		Quý II/2016	Cấp điện khu đô thị Văn Quán và các phụ tải khác trong khu vực	
58	Lắp bổ sung MBA T2 TBA 110kV E1.38 Gia Lâm 2	Gia Lâm	1x63MVA	Đã HT ngày 23/9/2015	Cấp điện các khu đô thị Đặng Xá, Him Lam, Winhome và các phụ tải khác trong khu vực	Đã hoàn thành
59	Nâng công suất MBA T1, T3 trạm 110 kV Sơn Tây - E1.7	Sơn Tây	2x40MVA => 2x63MVA	Quý I/2016	Cung cấp điện cho phụ tải huyện Ba Vì, thị xã Sơn Tây	
60	Lắp MBA T2 trạm E1.41 Mai Lâm (63MVA).	Đông Anh	1x63MVA	Quý I/2016	Cung cấp điện cho phụ tải dọc tuyến đường 5 kéo dài và các phụ tải khác trên địa bàn huyện Đông Anh, hỗ trợ cấp điện cho huyện Gia Lâm, Long Biên	
61	Nâng công suất MBA T6 TBA 110kV E1.4 Hà Đông	Hà Đông	1x40MVA => 1x63MVA	Quý I/2016	Cung cấp điện cho phụ tải Cụm Công nghiệp Yên Nghĩa, Cụm Công nghiệp Biên Giang, Khu đô thị Yên Nội - Hòa Bình, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, Khu dân cư mới Vạn Phúc, Cụm Công nghiệp Phú Lãm, Khu đô thị Phú Lãm, Khu đô thị Phú Lương, trạm bơm tiêu Yên Nghĩa... và các phụ tải khác trong khu vực	Theo VB 1328/BCT-TCNL ngày 05/02/2016

STT	Danh mục theo quy hoạch	Địa điểm	Quy mô (MVA)	Kế hoạch đóng điện	Phạm vi cấp điện	Ghi chú
62	Lắp Máy biến áp T2 trạm 110kV Mỗ Lao	Hà Đông	63MVA	2016-2017	Cung cấp điện cho phụ tải Khu đô thị Mỗ Lao và các phụ tải khác trong khu vực	
63	Nâng công suất máy biến áp T2 trạm 220kV Mai Động	Hoàng Mai	1x40MVA => 1x63MVA	Quý I/2016	Kết hợp với các TBA220kV khác cấp điện cho toàn bộ các phụ tải 110kV Hà Nội	
64	Nâng công suất máy biến áp T3 trạm E5 Thượng Đình	Đống Đa	1x40MVA => 1x63MVA	Quý I/2016	Cung cấp điện cho phụ tải Khu đô thị royal-city, khu vực Cao - Xà - Lá,... và các phụ tải quận Thanh Xuân, Hoàng Mai, Đống Đa	
65	Lắp bổ xung MBA T4 E1.23 Vân Trì (63MVA) và cải tạo lắp bổ xung phần trung áp	Hà Nội	63MVA	2016-2017	Cấp điện cho tất cả các phụ tải khu vực	
66	Nâng công suất T3,T4 E1.19 Sóc Sơn (2x63MVA) và cải tạo, lắp bổ xung phần trung áp	Sóc Sơn	1x25+1x40MVA => 2x63MVA	Quý I/2016	Cung cấp điện cho phụ tải Cụm công nghiệp Ni, cụm nhà máy Yamaha, khu xử lý rác, Sân gôn Sóc Sơn và các phụ tải khu vực.	
67	Nâng công suất MBA T1, T2 Phúc Thọ	Phúc Thọ	2x40MVA => 2x63MVA	2017	Cấp điện cho tất cả các phụ tải khu vực	
68	Nâng công suất MBA T1, T2 Hải Bối	Đông Anh	2x40MVA => 2x63MVA	2017	Cấp điện cho Nhà máy nước và tất cả các phụ tải khu vực	
69	Lắp bổ sung MBA T2 TBA 110kV Phú Xuyên	Phú Xuyên	40MVA	2018	Cấp điện cho Khu Công nghiệp Phú Xuyên, Khu đô thị Phú Minh và tất cả các phụ tải khu vực	
70	Lắp bổ xung MBA T2 trạm Ba Vì	Ba Vì	40MVA	2019	Cấp điện cho các phụ tải khu vực	
71	Nâng công suất T2 Trạm 110kV Vân Đình	Ứng Hòa	1x40+1x63MVA => 2x63MVA	Quý I/2016	Cấp điện cho Khu Công nghiệp Khu Cháy và các phụ tải khu vực	Theo VB 1328/BCT-TCNL ngày 05/02/2016

STT	Danh mục theo quy hoạch	Địa điểm	Quy mô (MVA)	Kế hoạch đóng điện	Phạm vi cấp điện	Ghi chú
72	Lắp bổ sung MBA T2 TBA 110kV Thị Trấn Phùng	Đan Phượng	40MVA	2019	Cấp điện cho Khu đô thị Bình Minh, Cụm Công nghiệp Song Phượng, Cụm Công nghiệp Phùng, Trung tâm thương mại Tuấn Quỳnh, thị trấn Phùng, CNN Đan Phượng, Cụm Công nghiệp Phương Đình, Khu đô thị Phoenix Garden, Khu Giáo Dục Tập Trung, Khu Y Tế Tập Trung, Cụm Công nghiệp Thượng Mỗ, Cụm Công nghiệp Hạ Mỗ, Cụm Công nghiệp Hồng Hà, Khu Công nghiệp Thạch Thất Quốc Oai và Khu đô thị Tân Tây Đô, Nhà máy Meiko, Công ty Young fast trong khu công nghiệp Thạch Thất – Quốc Oai... và các phụ tải khu vực	
73	Lắp bổ sung MBA T2 TBA 110kV Phú Nghĩa	Chương Mỹ	40MVA	2018	Cấp điện cho khu Công nghiệp Yên Nghĩa, Khu Công nghiệp Phú Nghĩa, Khu đô thị Chương Mỹ... và các phụ tải khu vực	
74	Lắp bổ sung MBA T2 TBA 110kV Chương Mỹ	Chương Mỹ	40MVA	2018	Cấp điện cho Khu đô thị Ngọc Phương, cụm công nghiệp Ngọc Hòa... và các phụ tải khu vực	
75	Lắp bổ sung MBA T2 TBA 110kV Ngọc Hồi	Thanh Trì	63MVA	2019	Cấp điện cho Khu Công nghiệp Ngọc Hồi, Các phân khu đô thị... và các phụ tải khu vực	
76	Lắp bổ sung MBA T2 TBA 110kV Từ Liêm	Bắc Từ Liêm	63MVA	2018	Cấp điện cho Khu đô thị mới Cổ Nhuế, Khu Ngoại giao đoàn, ga đường sắt Xuân Đình, ga Cổ Nhuế, Tuyến đường Phạm Văn Đồng mở rộng... và các phụ tải khu vực	
77	Nâng cấp, cải tạo TBA 110kV Giám - E1.14 thành trạm GIS	Đống Đa	63MVA	2018-2019	Cấp điện cho các khu vực trung tâm hành chính quận Ba Đình và các phụ tải lân cận	
78	Lắp bổ sung T3 trạm 110kV Công viên Thống Nhất	Hai Bà Trưng	63MVA	2019	Cung cấp điện cho khu vực quận Hai Bà Trưng và khu vực lân cận: Hoàn Kiếm, Đống Đa ...	
79	Lắp bổ sung MBA T3, T4 trạm 110kV Công viên Thủ Lệ	Ba Đình	2x63MVA	2019	Cung cấp điện cho tòa nhà LOTTE, khu vực quận Ba Đình, Cầu Giấy, Đống Đa, ...	
80	Lắp bổ sung MBA T2 trạm 110kV Tây Nam Gia Lâm	Gia Lâm	63MVA	2019	Cấp điện cho Khu đô thị Tây nam Gia Lâm, Làng nghề Bát Trảng và 1 phần khu đô thị sinh thái Ecopak... và các phụ tải lân cận	
81	Lắp bổ sung MBA T2 trạm 110kV Nam An Khánh	Hoài Đức	63MVA	2020	Cấp điện cho Khu đô thị Nam An Khánh, Khu đô thị Geleximco, Khu đô thị Bắc An Khánh ... và các phụ tải lân cận	

STT	Danh mục theo quy hoạch	Địa điểm	Quy mô (MVA)	Kế hoạch đóng điện	Phạm vi cấp điện	Ghi chú
82	Lắp bổ sung MBA T2, T3 trạm 110kV Tổ hợp Công nghiệp Sài Đồng	Long Biên	2x63MVA	2019-2020	Cấp điện cho Khu đô thị Sài Đồng, Khu đô thị Himlam... và các phụ tải lân cận	
83	Lắp bổ sung MBA T2 trạm 110kV Châu Quỳ (Gia Lâm 3)	Gia Lâm	63MVA	2020	Cấp điện cho các Khu đô thị dọc đường Quốc lộ 5 mới và các phụ tải khu vực.	
84	Lắp MBA T3, T4 TBA Tây Hồ Tây	Bắc Từ Liêm	2x63MVA	2019-2020	Cấp điện cho Khu đô thị Tây Hồ Tây, Khu đô thị Ngoại giao đoàn... và phụ tải lân cận	
85	Lắp MBA T3 TBA 110kV Phương Liệt	Đống Đa	63MVA	2019-2020	Cấp điện cho Các bệnh viện: Bạch Mai, Nhiệt đới, Tim, Da liễu, Lão Khoa, Việt Pháp, Tai Mũi họng... NM Cơ khí Trần Phú, Nhà máy Gò hàn, khu vực Phòng quân không quân, các phụ tải hai bên đường Vành đai 2... và phụ tải lân cận	
86	Nâng công suất TBA T3 trạm 110kV Nhật Tân	Đống Đa	40MVA => 63MVA	2016-2017	Cấp điện cho các phụ tải ... và phụ tải lân cận	Theo VB 1328/BCT-TCNL ngày 05/02/2016
D	Các dự án xây dựng mới đường dây 110KV					
87	DZ 110kV từ TBA 500/220kV Thường Tín - Thanh Oai	Hà Nội	2x14km AC240	2016		
88	DZ 110kV Vân Trì - Đông Anh	Hà Nội	2x8km	2016		
89	Nhánh rẽ vào trạm 220kV Sơn Tây	Hà Nội	63 MVA	2016-2017		
90	Xây dựng tuyến cáp ngầm 110kV Tây hồ - Yên Phụ	Hà Nội	2x6km XLPE1200	2016-2017		CT trọng điểm theo TB số 114/TB-VPCP
91	Tuyến cáp ngầm 110kV Thành Công - Thượng Đình	Hà Nội	2x3km XLPE1200	2017		CT trọng điểm theo TB số 114/TB-VPCP
92	Đường dây 110kV cấp điện cho trạm tổ hợp công nghiệp Sài đồng	Hà Nội	2x3km AC400	2017		
93	ĐZ 110kV Bắc An Khánh đi Nam An Khánh	Hà Nội	2x2km AC400	2016-2017		

STT	Danh mục theo quy hoạch	Địa điểm	Quy mô (MVA)	Kế hoạch đóng điện	Phạm vi cấp điện	Ghi chú
94	Đường dây 110kV từ TBA 500kV Thường Tín - TBA E1,34 Quất động - TBA E10,4 Tía	Hà Nội	2x7km AC300	12/2016		
95	Xây dựng đường dây 110kV mạch 2 Vân Trì E1.23 - Quang Minh E1.36 và lắp bổ xung ngăn lộ 110kV tại trạm Quang Minh E1.36	Hà Nội	2x4km AC240	IV/2016		
96	XDM tuyến cáp ngầm Linh đảm - Kim Giang	Hà Nội	2x4km XLPE1200	2017-2018		
97	Xây dựng tuyến đường dây tạm phục vụ giảm tải đường dây 110IV lộ 176E1,4 Hà Đông - E1,5 Thượng Đình để cải tạo đường dây 110kV 176E1,4 Hà Đông-E1,5 Thượng Đình	Hà Nội		2016-2017		Theo VB 1328/BCT-TCNL ngày 05/02/2016
98	Xây dựng tuyến đường dây 110kV từ TBA 220kV Long Biên đấu nối vào đường dây 110kV 180,181 Đông Anh- Gia Lâm - Sài Đồng	Hà Nội	4x2 ACRS400	2017-2018		
99	Xây dựng mới tuyến cáp ngầm từ trạm 110kV Nghĩa Đô đến trạm 110kV Công viên Thủ Lệ	Hà Nội	2x2.5km XLPE1200	2017-2018		
100	XDM tuyến cáp ngầm từ trạm 220kV Tây Hồ đến TBA 110kV Tây Hồ Tây	Hà Nội	2x6km XLPE1200	2018-2019		
101	Xây dựng tuyến đường dây 110kV từ TBA 500/220kV Tây Hà Nội (Quốc Oai) đấu nối vào đường dây 110kV lộ 173 Hà Đông- Sơn Tây	Hà Nội	2x4km AC400	2017-2018		
102	Xây dựng mới tuyến cáp ngầm từ trạm 220kV Tây hồ đến trạm 110kV Nhật Tân	Hà Nội	2x0.25km XLPE1200	2017-2018		
103	Xây dựng mới xuất tuyến từ trạm 220kV Văn Điển đến DDK 110kV Mai Động-Hà Đông (175,176E1.3-177,178E1.4)	Hà Nội		2018-2019		
104	Xây dựng mới DDK từ trạm 220kV Ứng Hòa đi trạm 110kV E10.2 Vân Đình và E10.4 Tía	Hà Nội		2018-2019		
105	Xây dựng tuyến đường dây 110kV từ TBA 500/220kV Tây Hà Nội (Quốc Oai) đấu nối vào đường dây 110kV Bắc An Khánh- Nam An Khánh	Hà Nội	2x10km AC 240mm ²	2017-2018		

STT	Danh mục theo quy hoạch	Địa điểm	Quy mô (MVA)	Kế hoạch đóng điện	Phạm vi cấp điện	Ghi chú
106	Xây dựng tuyến đường dây 110kV từ TBA 500/220kV Tây Hà Nội (Quốc Oai) đấu nối vào đường dây 110kV lộ 182 Chèm- Phúc Thọ.	Hà Nội	2x16km AC400	2017-2018		
107	Xây dựng mới mạch vòng 110kV từ TBA 220kV Long Biên - TBA 220kV Mai Động	Hà Nội		2017-2018		Theo VB 1328/BCT-TCNL ngày 05/02/2016
E	Các dự án cải tạo DZ 110kV					
108	Cải tạo ĐDK 110kV Hà đông - Sơn Tây (173E1.4 đi 172E1.7)	Hà Nội	2x21km AC400mm2	2016		
109	Cải tạo nâng khả năng tải đường dây 110kV lộ 182 Chèm- Phúc Thọ	Hà Nội		IV/2016		
110	Cải tạo nâng khả năng tải đường dây 110kV lộ 172 Phúc Thọ	Hà Nội		2016-2017		
111	Nâng tiết diện đường dây 171,174 từ TBA 220kV Xuân Mai đi TBA 110kV E10.9 Xuân Mai	Hà Nội	2x5km AC185	Quý 4/2016		
112	Bổ sung mạch 2 ĐDK 110kV Hà Đông - Sơn Tây	Hà Nội		2018-2019		
113	Cải tạo tuyến đường dây 176 Hà đông - Thượng Đình	Hà Nội	1x8km AC150-- >AC400mm2	2016-2017		
114	Bổ sung mạch 2 ĐDK 110kV Chèm - Sơn Tây	Hà Nội		2018-2019		
115	Cải tạo, nâng khả năng tải đường dây 110kV lộ 180,181 Đông Anh - Mai Lâm - Gia Lâm	Hà Nội		Quý 4/2016		Theo VB 1328/BCT-TCNL ngày 05/02/2016